



Trước đây:: Shell Mysella LA

Shell Mysella S3 N 40

- Bảo vệ tin cậy
- Hàm lượng tro thấp - Động cơ 4 thì

Dầu tro thấp cho động cơ khí tĩnh tại

Shell Mysella S3 N là dầu bôi trơn chất lượng cao cho các động cơ 4 kỳ có bộ phận đánh lửa, dùng khí tự nhiên làm nhiên liệu và yêu cầu loại dầu có “lượng tro thấp”.

Shell Mysella S3 N thỏa mãn thể hệ mới của động cơ khí tĩnh tại được thiết kế đáp ứng các quy định hạn chế khí thải chứa NOx, và những loại động cơ sử dụng công nghệ mới nhất cháy “nghèo” hoặc “sạch”.

DESIGNED TO MEET CHALLENGES

Các Tính năng & Lợi ích

• Kéo dài tuổi thọ dầu

Kéo dài đáng kể tuổi thọ dầu so với các loại dầu động cơ khí tĩnh tại trước đây nhờ khả năng chống các hiện tượng ô xi hóa và ni tơ hóa, dầu bị đặc và hình thành các axit có hại.

• Bảo vệ động cơ

Shell Mysella S3 N có công thức ít tro và phốt-pho giúp kéo dài tuổi thọ các van và bộ phận đánh lửa, tương thích hoàn toàn với các bộ xúc tác khí thải.

- MTU: Series 4000 L32/L33/L61/L62/L63
- MWM gas engines – TR 2105
- Caterpillar CG132, CG170, CG260 – TR 2105
- MAK: GCM 34 Category 1
- Perkins: 4000 series
- Rolls Royce: KG-1, KG-2, KG-3
- Wartsila: W 34SG, W 50SG, W 20DF, W 32DF, W 34DF, W 50DF, W25SG, W28SG, W 175SG, W 220SG
- Waukesha: 220 GL (Pipeline Quality Natural Gas)
- MAN D&T : Medium Speed Engines for gas operation
- S.E.M.T Pielstick PC - Dual Fuel engines

Các Ứng dụng chính



- Các động cơ khí có đánh lửa chạy bằng khí tự nhiên
- Cũng có thể dùng cho các động cơ chạy bằng khí từ rác phân hủy và biogas

Shell Mysella S3 N đáp ứng các yêu cầu của:

- Động cơ khí tĩnh tại Caterpillar
- MAN: Ruston engines (Natural Gas, Landfill Gas/Digester gas/Biogas). Dual Fuel (Pilot Diesel)
- Waukesha: các dạng động cơ khí khác.
- Nuovo Pignone: Reciprocating Compressor Service Class A

Các Tiêu chuẩn kỹ thuật, Chấp thuận & Khuyến nghị

Shell Mysella S3 N thích hợp sử dụng cho các động cơ yêu cầu sử dụng dầu có hàm lượng “tro thấp”.

Shell Mysella S3 N được chấp thuận bởi:

- INNIO Jenbacher: Series 2, 3 Fuel Class A and CAT. Series 4 (Version B) Fuel Class A, B, C and CAT. Series 6 (Version E) Fuel Class A, B, C and CAT.
- Hyundai H35/40G(V) series

Với các động cơ trong giai đoạn bảo hành, Shell tư vấn nên tham khảo với OEM và Đại diện Shell để chọn loại dầu phù hợp với điều kiện hoạt động của thiết bị và thực tế bảo dưỡng của khách hàng.

Để có danh mục đầy đủ các Khuyến cáo và Chấp thuận, có thể tham khảo Bộ phận Kỹ thuật Shell.

Các tính chất vật lý điển hình

Tính chất	Phương pháp	Shell Mysella S3 N 40
Cấp độ nhớt SAE		40
Độ nhớt động học	@40°C mm ² /s	ASTM D445 135

Tính chất			Phương pháp	Shell Mysella S3 N 40
Độ nhớt động học	@100°C	mm ² /s	ASTM D445	13.5
Khối lượng riêng	@15°C	kg/m ³	ASTM D4052	890
Điểm chớp cháy cốc kín		°C	ASTM D93A	230
Điểm đông đặc		°C	ISO 3016	-18
BN	mg	KOH/g	ASTM D2896	5
Tro sulphat		%wt	ISO 3987	0.45
Phốt-pho		ppm	ASTM D4047	300

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.

Sức khỏe, An toàn & Môi trường

• Sức khỏe và An toàn

Shell Mysella S3 N không gây bất cứ nguy hại nào đáng kể cho sức khỏe và an toàn khi sử dụng đúng theo khuyến cáo, tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp và cá nhân.

Tránh tiếp xúc với da. Dùng găng tay không thấm đối với dầu đã qua sử dụng. Nếu tiếp xúc với da, rửa ngay lập tức bằng xà phòng và nước.

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo thêm Bản dữ liệu an toàn sản phẩm Shell tương ứng từ <http://www.epc.shell.com>

• Bảo vệ môi trường

Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Thông tin bổ sung

• Phân tích dầu

Để có được kết quả tối ưu nhất, khuyến cáo khách hàng thường xuyên phân tích dầu

• Tư vấn

Tham khảo Đại diện Shell về các ứng dụng không được đề cập tại đây.

Chú ý: sản phẩm này không thiết kế sử dụng cho động cơ ô tô chạy khí